

BỘ THỦY LỢI-BỘ CÔNG
AN-BỘ TƯ PHÁP
Số: 3/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 1958

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ THỦY LỢI - CÔNG AN - TƯ PHÁP SỐ 3/TT-LB
NGÀY 23 THÁNG 7 NĂM 1958 VỀ VIỆC BẢO VỆ NÔNG GIANG

Kính gửi: Ủy ban hành chính liên khu, khu, tỉnh và thành phố

Từ khi hoà bình được lập lại, thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ, ngành Thủy lợi đã phục hồi các hệ thống nông giang cũ và đang xây dựng một số hệ thống nông giang mới, để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, góp phần vào việc giao thông vận tải, phát triển kinh tế nói chung.

Các hệ thống nông giang ấy đã góp phần lớn trong việc tăng tổng số thu hoạch về chiêm và mùa của kế hoạch sản xuất nông nghiệp toàn miền Bắc. Nhưng công tác vào vệ các hệ thống nông giang chưa được tốt, nhất là trong các vụ chiêm vụ mùa năm 1956, 1957, nên một số phần tử xấu tự tư tự lợi, nhân lúc tình hình nông thôn chưa ổn định, đã tự động xẻ kênh, máng, đóng, mở cống, đập hoặc nâng cao hay hạ thấp các cống chân rết, làm hư hỏng công trình, gây khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch phân phối và điều hoà nước trên các hệ thống nông giang và khó khăn cho công tác phòng chống hạn, ảnh hưởng không tốt đến kế hoạch sản xuất nông nghiệp.

Nguyên nhân chính là do các cấp chính quyền địa phương chưa coi trọng đúng mức công tác quản lý nông giang, chưa có kế hoạch và chế độ cụ thể trong việc sử dụng và bảo vệ công giang, mặt khác cũng chưa có biện pháp xử trí thích đáng đối với những phần tử xấu cố tình phạm pháp.

Để bổ khuyết những điểm thiếu sót trên và tiến hành việc bảo vệ nông giang được tốt. Liên Bộ Thủy lợi, Tư pháp, Công an quy định như sau:

I - NỘI DUNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NÔNG GIANG

Bảo vệ nông giang là nhiệm vụ chung của toàn dân, nên mỗi một người dân phải có trách nhiệm bảo vệ đê, đập, kênh, máng, kè, cống, v.v. đồng thời có trách nhiệm giáo dục, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những phần tử phản động có hành động phá hoại nông giang.

Để việc bảo vệ nông giang được tốt, nay quy định những điều sau đây:

Điều 1: Về đập

Ở thượng lưu và hạ lưu cách các đập ngăn sông trong phạm vi 100 thước về mùa khô và 500 thước về mùa mưa, không được đậu thuyền bè, không được đánh cá, tắm giặt. Trong phạm vi 100 thước ở hai đầu đập không được đào đất, làm nhà, trồng cây, thả trâu bò, làm bến bók hàng hoá và nơi dự trữ vật liệu.

Ở thượng lưu và hạ lưu các các đập điều hoà, các âu thuyền trong phạm vi 100 thước, không được đậu thuyền bè, không được làm bến bók hàng hoá. Trong phạm vi 100 thước ở hai đầu đập và âu thuyền, không được làm nhà, trồng cây, chấ vật liệu, thả trâu bò.

Điều 2: Về cống

Cách các cống tiêu nước và cống lấy nước trong phạm vi 100 thước không được đậu thuyền bè, không được làm bến bók vác, làm nhà, trồng cây và đào đất.

Không được tự tiện đóng hoặc mở cống tiêu nước, cống lấy nước (kể cả công chân rết). Muốn mở hoặc đóng phải đề nghị Ban quản trị nông giang giải quyết.

Điều 3: Về kênh

Cấm không được cho trâu bò lội qua lòng kênh, không được tắm giặt ngoài những nơi đã quy định. Không được xây bậc lên xuống lòng kênh nếu không được sự đồng ý của Ban quản trị nông giang.

Không được tháo nước các vườn tược, đồi núi vào các kênh tưới nước của nông giang.

Không được tự ý làm đập ngăn nước trong kênh máng. Không được chắn đặng đó đơm cá trong kênh máng, đánh cá bằng mìn ở gần các công trình như trong kênh máng không được ngâm tre, gỗ, nứa, v.v... trong kênh máng, không được thả thuyền bè, tre nứa, gỗ v.v... trong những kênh dùng cho vận tải. Trong trường hợp đặc biệt, phải được Ban quản trị nông giang

cho phép mới được làm những việc trên, trừ trường hợp đáng cá bằng mình là truyệt đối cấm. Không được vất xác súc vật, đất, đá, rác và những vật dơ bẩn vào kênh máng .

Thuyền bè chỉ được bốc xếp hàng hoá ở những bến do Ban quản trị nông giang quy định.

Không được cuốc xén bờ kênh và tự ý đặt cống chân rết, ống bương, ống nứa trong bờ kênh chính và kênh nhánh. Không được xẻ kênh máng hoặc tát nước qua bờ kênh.

Trên mặt bờ kênh nói chung không được thả trâu bò dẫm phá, không được trồng cây, làm nhà, đóng cọc, chặt những vật ngăn trở giao thông, v.v... Xe ô tô chỉ được đi trên những đường bờ kênh đã được Liên Bộ Thủy lợi và Giao thông bưu điện quy định.

Không được tự tiện bắc cầu qua nông giang.

Trên đất lưu không ở hai bên kênh, không được đào thùng đấu, ao, giếng, không được làm nhà cửa. Muốn trồng trọt trên đất lưu không phải được Ủy ban hành chính tỉnh cho phép.

Điều 4: Về máy bơm nước

Không được đặt máy bơm lấy nước ở nông giang, nếu không được phép của Ban quản trị nông giang.

Trong phạm vi 50 thước xung quanh các trạm bơm nước, cấm không được đào đất, thả trâu bò. Những người không có trách nhiệm không được vào các trạm bơm nước.

Điều 5: Về đường dây điện tín, điện thoại của nông giang.

Không được buộc thuyền bè hay gia súc vào cột điện hay cột điện thoại hệ thống nông giang.

Không được đốt nường đôi ngay dưới đường dây điện thoại và đường dây điện cao thế hoặc hạ thế; không được làm nhà, cầu cống, phạm vào mô đất có trồng cột điện tín, điện thoại; nghĩa là không được làm bất cứ một việc gì làm yếu chân cột điện thoại, điện tín.

Điều 6: Cấm lấy hoặc phá phách các vật liệu của nông giang như: ván, gỗ, bù loong, dây điện thoại, đá lát kè, v.v.. Ai phạm xem như phá hoại nông giang.

II- PHƯƠNG CHÂM VÀ CHÍNH SÁCH XỬ LÝ ĐỐI VỚI NHỮNG VỤ PHẠM PHÁP

Trong công tác bảo quản nông giang, phải theo đúng phương châm: "Đối với nhân dân thì kiên trì giáo dục là chính làm cho mọi người tự nguyện tự giác bảo vệ nông giang, cần thiết